

HƯỚNG DẪN CHẤM văn khối C

Câu I (2 điểm)

Nêu khái niệm hiện đại hóa.

Trình bày vắn tắt quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945.

Yêu cầu:

*Khái niệm: Hiện đại hóa là quá trình làm cho văn học thoát ra khỏi hệ thống thi pháp văn học trung đại và đổi mới theo hình thức văn học phương Tây, có thể hội nhập với nền văn học thế giới. (0,5 đ)

*Quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam diễn ra qua 3 giai đoạn:

- Từ đầu thế kỷ XX đến khoảng năm 1920: giai đoạn chuẩn bị các điều kiện vật chất cần thiết cho công cuộc hiện đại hóa: chữ Quốc ngữ được phổ biến ngày càng rộng rãi, báo chí dịch thuật phát triển. Tuy nhiên, thành tựu hiện đại hóa mới chỉ giới hạn ở một số truyện kí của mấy cây bút Nam Bộ. Nền văn học đất nước, trong dòng chủ lưu vẫn là thơ văn của các chí sĩ cách mạng mà tư tưởng chính trị xã hội tuy đã đổi mới nhưng quan điểm và tình cảm thẩm mỹ ... vẫn chưa khác bao nhiêu so với các cây bút của thế kỉ XIX. (0,5 đ)

- Từ khoảng năm 1920 đến 1930: giai đoạn quá độ (giao thời). Quá trình hiện đại hóa văn học đã đạt được một số thành tựu vang dội với tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh, truyện ngắn Phạm Duy Tồn, thơ Tản Đà ... Tuy nhiên, những yếu tố của văn học cổ vẫn tồn tại phổ biến từ nội dung đến hình thức. (0,5 đ)

- Từ 1930 đến 1945: công cuộc hiện đại hóa được nâng lên một chất lượng mới với nhiều cuộc cách tân sâu sắc trên mọi thể loại đặc biệt là tiểu thuyết, truyện ngắn và thơ. Hai thể loại mới là phóng sự và phê bình văn học chính thức ra đời. (0,5 đ)

Câu 2 (3 điểm):

M. Gorki từng thốt lên: “Con người, hai tiếng ấy vang lên mới cao quý làm sao!”.

Còn R. Tagore lại cho rằng: “Con người ác hơn con thú khi nó là con thú”.

Từ những ý kiến trên, hãy trình bày quan điểm của anh/chị.

Yêu cầu:

1. Câu nói của M. Gorki thể hiện sự thấu hiểu và niềm tự hào về bản chất tốt đẹp ở con người. Bởi lẽ con người là báu vật của tạo hóa (thể chất, trí tuệ, tình cảm). Con người “cao quý” vì giàu tình yêu thương, nghị lực, ý chí...; vì thông minh, hiểu biết; vì có thể làm chủ tự nhiên và số phận...(1 điểm)

2. Câu nói của Tagore có thể hiểu là một giả định đề cập đến một phương diện khác trong bản chất con người. Họ trước hết mang bản năng (động vật): nhu cầu vật chất, sinh tồn... Vấn đề ở chỗ, nếu không chế ngự được phần bản năng, con người sẽ không hơn con thú. Đáng sợ hơn, khi phần bản năng ấy lại được tiếp thêm sức mạnh của sự khôn ngoan, mưu mô, toan tính... Họ sẽ tàn phá tự nhiên, xã hội, tàn phá phần người trong chính mình...(1 điểm)

3. Hai ý kiến trên thoạt nhìn có vẻ mâu thuẫn, thực chất lại thống nhất. Gắn kết các ý kiến với nhau, ta không rơi vào cái nhìn siêu hình, lí tưởng hóa con người, mà luôn thấy sự gắn bó biện chứng giữa phần CON với phần NGƯỜI, thiên thần và ác quỷ. Con người phải có ý thức giữ gìn, bồi đắp phần NGƯỜI “cao quý” và cảnh giác, chế ngự được phần CON xấu xa, độc ác.

Câu nói của Gorki khơi dậy trong con người niềm kiêu hãnh làm người, ý thức sống xứng đáng với danh hiệu cao quý đó. Lời phát biểu của Tagore có ý nghĩa cảnh báo, ngăn chặn con người không bị tha hóa, thú tính hóa...(1 điểm)

Lưu ý: HS biết vận dụng hiểu biết xã hội của mình để chứng minh. Có thể liên hệ tới các thực trạng xã hội nhưc nhóic gần đây.

Câu 3 (5 điểm):

Ph©n tÝch tÝnh chÊt truo phng cn tnh huøng ®Uíc x©y dùng trong ®o¹n trÝch "H¹nh phc cn mét tang gia" (trÝch "Sè ®á" - V Trng Phong).

Yêu cầu:

a. Giới thiệu (0.5 đ):

- Tiểu thuyết "Số đỏ" rất tiêu biểu cho nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng ở nhiều phương diện: phát hiện mâu thuẫn, xây dựng tình huống, nhân vật, tả cảnh, dựng không khí, chọn chi tiết, sử dụng ngôn ngữ, giọng điệu... Mỗi yếu tố nghệ thuật này đều phát huy tối đa sức mạnh và nét đặc sắc riêng dưới ngòi bút Vũ Trọng Phụng để tạo nên màu sắc độc đáo cho tiếng cười trào phúng trong "Số đỏ".

- "Hạnh phúc một tang gia" là đoạn trích thuộc chương XV trong tiểu thuyết "Số đỏ" - một đoạn trích hội tụ khá đầy đủ những nét tiêu biểu nhất của nghệ thuật trào phúng ở ngôi bút Vũ Trọng Phụng. Một trong những yếu tố góp phần tạo nên thành công của nhà văn ở đoạn trích này chính là xây dựng một tình huống trào phúng đặc sắc, độc đáo.

b. Triển khai:

b.1. Khái niệm và khái quát chung (0,5 đ):

- "Tình huống" trong tác phẩm văn xuôi là một sự kiện đời sống được mô tả để thể hiện ý đồ nghệ thuật của tác giả. Tại sự kiện đó, nhà văn đã làm sống dậy một tình thế bất thường, có tính chất éo le và gây bất ngờ trong quan hệ giữa các nhân vật. Tại sự kiện đó, tính cách nhân vật được bộc lộ sắc nét, ý tưởng nhà văn định gửi gắm cũng hiện hình khá trọn vẹn.

- Trong đoạn trích "Hạnh phúc của một tang gia", Vũ Trọng Phụng đã lựa chọn một tình huống đạo đức để làm nổi bật lên những nghịch lí cuộc đời và bản chất con người: Cụ cố Tổ chết, con cháu trong gia đình phải tổ chức đám tang để đưa tiễn cụ đến nơi yên nghỉ cuối cùng. Trong một tình huống như thế này, toàn bộ cách ứng xử, thái độ cũng như mục đích thực sự của con người sẽ chính là bản tự khai đầy đủ nhất tình trạng đạo đức của cá nhân họ, cũng như gợi mở cái nhìn về tình trạng chung của đạo đức con người trong xã hội.

b.2. Đặc điểm, tính chất của tình huống:

b.2.1. Tình huống đầy nghịch lí (1,5 đ):

- Mâu thuẫn căn bản được lựa chọn để triển khai tình huống là mâu thuẫn giữa yêu cầu đạo đức của sự việc (Cụ cố Tổ chết, con cháu phải thương xót, đau lòng và tổ chức lễ tang chu tất để bày tỏ lòng hiếu thảo, người dự lễ tang phải trang trọng, thành kính để tiễn biệt người đã khuất và chia buồn cùng tang quyến, không khí tang lễ phải trang nghiêm để phù hợp với nghi lễ và tâm trạng con người) và thực tế của tâm trạng, ý nghĩ, hành vi của các nhân vật cùng không khí đám tang do chúng tạo nên. Mâu thuẫn ấy nằm ngay trong cách đặt tên chương truyện: "Hạnh phúc của một tang gia" - một cái tên chứa đầy nghịch lí (Học sinh cần phân tích ý nghĩa khái niệm "hạnh phúc" và "tang gia").

- Để triển khai mâu thuẫn, Vũ Trọng Phụng đã rất chú ý đến việc mô tả những mối quan tâm và những niềm vui, niềm hạnh phúc của các cá nhân trong và ngoài tang quyến.

+ Những mối quan tâm: Cô Hồng băn khoăn về việc "có nên gả Tuyết cho Xuân hay không, có nên cưới chạy tang không" và mơ màng nghĩ đến lúc được mặc áo xô gai, chông gậy, ho lộ khụ... (háo danh đến mức kì quặc, bất hiểu đến mức vô cảm với cái chết của cha đẻ). Văn Minh băn khoăn lo lắng về việc phải xử trí ra sao với Xuân Tóc Đỏ khi mà "hai cái tội nhỏ, một cái ơn to" (vô liêm sỉ, đều giả và bất hiểu). Phán Mộc Sùng quan tâm tới việc thực hiện nốt hợp đồng với Xuân Tóc Đỏ và hi vọng về một cuộc doanh thương dự trù với Xuân (vô liêm sỉ, lạnh lùng và đầy toan tính)... Các mối quan tâm xét đến cùng đều xoay quanh danh và lợi, đều xuất phát từ nhu cầu cá nhân ích kỉ và thói vô cảm, sự tính toán lạnh lùng sòng phẳng đến mất hết tính người.

+ Những niềm vui, niềm hạnh phúc: Mọi thành viên tham dự tang lễ đều vui vì những lợi ích mà nó đem lại. Người trong gia đình vui vì được chia tài sản, được phô trương sự giàu có, danh giá của gia đình, được thể hiện với thiên hạ những điều họ cho là hay ho. Người ngoài gia đình vui cũng vì những lợi ích cụ thể mà họ có được. Những niềm vui khiến đám tang trở thành đám rước, đám hội đầy náo nhiệt, vui vẻ. Cái thật của những niềm vui đã phơi lộ cái giả của đám ma và bản chất giả dối, vô đạo đức của con người.

b.2.2. Tình huống đầy hài hước (1,5 đ):

- Không khí nhộn nháo, rộn rã đến bất thường, kì quặc của đám tang
- Con người tự xây dựng vai kịch cho mình và cũng tự lột mặt nạ của chính mình bằng những ý nghĩ, những hành vi.

b.3. ý nghĩa của tình huống (0,5 đ):

- Làm nổi bật bản chất giả dối, rơm rơm của xã hội thượng lưu thành thị.
- Phơi bày đến tận cùng bản chất của một hạng người trong xã hội, hạng người chỉ biết đến tiền, chạy theo đồng tiền đến mức mất hết cả nhân tính.

c. Kết luận (0,5 đ):

- Sự tài tình của Vũ Trọng Phụng khi xây dựng tình huống là ở chỗ nhà văn không chỉ phát hiện được mâu thuẫn trào phúng mà còn triển khai một cách sinh động, hấp dẫn mâu thuẫn ấy qua những tình tiết đặc sắc và bằng giọng văn giễu nhại, hài hước, châm biếm đặc sắc.

- Thông qua tình huống truyện, Vũ Trọng Phụng đã vạch trần thói đạo đức giả (hợm hĩnh, rơm rơm) của đám thượng lưu tư sản thành thị. Đồng thời, tình huống được

xây dựng cũng là hoàn cảnh thích hợp để nhà văn có thể dựng thành công các chân dung
biếm họa đặc sắc, độc đáo cho tác phẩm.